TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/4/2023
Về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Vĩ.

2. Ông Lư Thành Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Hồng C (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường BHN, Khu vực 7, phường BTh, quận B, thành phố C.

Địa chỉ liên lạc: Đường TVN, phường ThTh, quận C, thành phố C.

Bị đơn: Ông Lê Phương B (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực PhKh, phường PhTh, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà C trình bày và yêu cầu: Bà và ông B quen biết nhau, qua thời gian tìm hiểu tự nguyện tiến tới hôn nhân, chung sống với nhau từ ngày 27/02/2022 sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ vào ngày 16/3/2022. Thời điểm nộp đơn Khởi kiện ngày 09/8/2022 bà đang mang thai (con chung với ông B) 21 tuần. Sau khi Tòa án thụ lý, giải quyết thì bà sinh con, đặt tên Huỳnh Ngọc Khánh V (Nữ), sinh ngày 12/12/2022. Khi cưới nhau về ở được khoảng 01 tháng thì xảy ra mâu thuẫn do ông B đòi hỏi quá mức (cả ngày lẫn đêm), ghen tuông, không chịu đi làm, luôn đi phía sau theo dõi dẫn đến cãi vã, ba chồng khóa cửa không cho về nhà nên đã ly thân từ ngày 02/5/2022 đến nay. Trong thời gian ly thân đến nay ông B không quan tâm, hỏi thăm. Thấy hôn nhân không đạt, không thể duy trì nên bà yêu cầu ly hôn, nuôi con mà không cần ông B cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có.

Quá trình giải quyết vụ án ông B vắng mặt nên không ghi nhận được lời khai.

Tại phiên tòa, bà C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông B vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự: Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký tòa án cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 93, 96, 97, 179, 195, 196 và 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, thẩm tra thấy rằng ông bà có thời gian sống ly thân, ông ghen tuông không tin tưởng vợ dẫn đến mất niềm tin trong đời sống hôn nhân hằng ngày, Tòa án giải quyết vụ án, mời làm việc nhiều lần ông cũng không quan tâm chứng tỏ ông cũng không còn mặn mà đến hạnh phúc gia đình, không muôn hàn gắn, hôn nhân của ông bà không thể tiếp tục duy trì mà cần phải chấm dứt. Cháu V dưới 36 tháng tuổi hiện đang sinh sống với bà C nên tiếp tục giao cháu cho bà C nuôi dưỡng là phù hợp yêu cầu và quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Bà C không yêu cầu cấp dưỡng nên ông B không phải cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà C theo quy định tại Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình. Tài sản chung và nợ chung vợ chồng ghi nhận lời trình bày không có, nếu sau này có phát sinh sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các văn bản, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà C với ông B là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo luật định, thời gian chung sống ông B không chăm lo làm ăn phụ giúp kinh tế, nhu cầu cá nhân cao đòi hỏi quá sức đối với bà dẫn đến không tin tưởng, ghen tuông, có những hàng động theo dõi ảnh hưởng đến tâm lý bất an, lo lắng và kéo theo mâu thuẫn với chồng, bên chồng. Đến nay ông bà đã sống ly thân dù có một thời gian rất ngắn chung sống với nhau. Theo đơn kiện và nội dung thể hiện Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn, nuôi con chung để giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ tin tưởng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Lời khai thấy rằng những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng là có dẫn đến ly thân. Quá trình giải quyết tại Tòa án ông đều vắng mặt chứng tỏ ông bỏ mặc, không hề quan tâm tới việc bà C ly hôn nên Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông bà đã thật sự trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Xét yêu cầu nuôi con: Tuy thời điểm nộp đơn kiện bà đang mang thai con chung với ông B và sinh cháu vào ngày 12/12/2022. Đến nay cháu dưới 36 tháng tuổi được bà chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nên theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình tiếp tục cháu cho bà nuôi dưỡng là phù hợp. Ông B không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy ông B không trực tiếp nuôi con nhưng ông có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Bà C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 0008941 ngày

16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện bà Huỳnh Thị Hồng C.

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Hồng C ly hôn với ông Lê Phương B.

Về con: Giao cháu Huỳnh Ngọc Khánh V (Nữ), sinh ngày 12/12/2022 cho bà Huỳnh Thị Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Phương B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Phương B có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản, nợ: Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ hết vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai số 0008941 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND P. Phú Thứ;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn